TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24 /2019/QĐST- HNGĐ

Mang Thít, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia và đình thụ lý số: 02/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp M, xã C, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị Phạm Lê T, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp M, xã C, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tấn P và chị Phạm Lê T.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn Tấn P tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006804 ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít. Hoàn trả cho anh Nguyễn Tấn P số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Tấn Đồng